

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 56/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị S, năm sinh 1991

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn C, xã C, huyện S, tỉnh Lào Cai

Nơi làm việc: Trung tâm văn hóa thể thao truyền thông huyện S, tỉnh Lào Cai

- Bị đơn: Anh Tráng Hồng P, năm sinh 1988

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn C, xã C, huyện S, tỉnh Lào Cai

Nơi làm việc: Ủy ban nhân dân xã C, huyện S, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị S và anh Tráng Hồng P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị S và anh Tráng Hồng P nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con khi ly hôn: Chị Hoàng Thị S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Tráng Hoàng V sinh ngày 26/5/2012 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi; anh Tráng Hồng P được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Tráng Hoàng L sinh ngày 18/01/2017 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị S và anh Tráng Hồng P không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị Hoàng Thị S nhận chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AB/2012/0003863 ngày 06/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai. Chị S được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Si Ma Cai (2);
- CCTHADS huyện Si Ma Cai;
- UBND xã C, huyện S, tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HSVA, THS (3).

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Tổng Duy Toán